

Số: 33/2026/QĐST-HNGĐ

Đồng Nai, ngày 20 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 1031/2025/TLST-HNGĐ, ngày 30 tháng 12 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Mai Thị Bích P**, sinh năm 1996

Địa chỉ: Tổ G, ấp B, xã P, tỉnh Đồng Nai.

Bị đơn: Anh **Trương Thanh T**, sinh năm 1993

Địa chỉ: Tổ A, ấp B, xã N, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Mai Thị Bích P và anh Trương Thanh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Mai Thị Bích P và anh Trương Thanh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Trương Quang H, sinh ngày 27/9/2013. Chị P và anh T tự nguyện thoả thuận giao con chung cháu H cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Trương Thanh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng.

Thời hạn cấp dưỡng nuôi con tính từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật đến ngày cháu H thành niên và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình.

Anh T được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết các đương sự được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị Mai Thị Bích P tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung, khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0012622 ngày 26/12/2025 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 2 – Đồng Nai. Chị P đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân;
- UBND xã (phường) nơi đăng ký kết hôn;
- Phòng tư pháp huyện;
- Thi hành án;
- Tòa án tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Nguyên Vũ